

Số: 308/BC-UBND

Hải Quang, ngày 19 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025
Phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026

PHẦN THỨ NHẤT
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện kế hoạch tài chính 5 năm 2021-2025, đồng thời là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV. Thực hiện các văn bản, hướng dẫn của cấp trên trong năm xã nhà đã hoàn thành tốt công tác sáp nhập 3 xã Hải Tây, Hải Quang và Hải Đông lấy tên là xã Hải Quang. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, kinh tế của xã vẫn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức do diễn biến của thời tiết bão gió, thiên tai dịch bệnh.

Ngay từ đầu năm, thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy - HĐND - UBND của 3 xã Hải Tây, Hải Quang và Hải Đông đã ban hành các Nghị quyết về phân bổ dự toán thu chi năm 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025 để triển khai và thực hiện.

Trên cơ sở thực hiện 11 tháng và dự báo cả năm 2025; UBND xã đánh giá thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ thu NSNN:

1. Thu ngân sách: Tổng thu NSNN ước thực hiện: 361.940,1 triệu đồng đạt 161,92% dự toán giao; Trong đó:

1.1. Thu từ kinh tế trên địa bàn: Ước thực hiện 232.092 triệu đồng, đạt 146,81% so với dự toán giao, gồm chi tiết các khoản thu sau:

a. Ước thực hiện các khoản thu đạt và vượt dự toán: Trong năm có các khoản thu đạt và vượt dự toán cụ thể:

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh (Thuế GTGT): 5.150 triệu đồng, đạt 175,05% dự toán giao.

- Thu lệ phí trước bạ: 4.400 triệu đồng, đạt 168,52% dự toán giao.

- Thuế thu nhập cá nhân: 1.920 triệu đồng, đạt 166,23% dự toán giao.

- Thu phí, lệ phí: 360 triệu đồng, đạt 339,62%.

- Thu tiền sử dụng đất: 214.000 triệu đồng, đạt 142,1% dự toán giao.

- Thu khác ngân sách: 5.760 triệu đồng, đạt 5.236,36 % dự toán giao.

- Các khoản thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 336 triệu đồng, đạt 105% dự toán giao.

b. Ước thực hiện các khoản thu chưa đạt dự toán:

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 60 triệu đồng, đạt 81,08 % dự toán giao.
- Thu tiền cho thuê mặt đất mặt nước: 86 triệu đồng, đạt 55,48% dự toán giao.

1.2. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên ước thực hiện: 123.168,7 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách tỉnh bổ sung cân đối 23.658 triệu đồng
- Ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu 99.510,7 triệu đồng

1.3. Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang năm nay: 6.679,4 triệu đồng.

1.4. Thu kết dư ngân sách: 0 đồng.

II. Thực hiện nhiệm vụ chi:

1. Chi ngân sách xã:

Chi ngân sách cơ bản đã đáp ứng được đầy đủ, kịp thời các khoản chi đã ghi dự toán đầu năm, các khoản chi đột xuất, phát sinh phục vụ cho hoạt động của các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể; chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi an sinh xã hội,...

2. Chi ngân sách địa phương ước thực hiện: 128.221 triệu đồng đạt 148,58% dự toán giao.

Trong đó:

- a, Chi đầu tư XD CB: 28.953 triệu đồng, đạt 94,52% dự toán giao.
- b, Chi thường xuyên: 99.268 triệu đồng đạt 128,76% dự toán giao.

Trong đó:

+ Chi quốc phòng địa phương: Ước thực hiện là 1.332 triệu đồng đạt 132,93% dự toán giao.

+ Chi an ninh trật tự đảm bảo xã hội: Ước thực hiện là 1.876 triệu đồng đạt 100% dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: Ước thực hiện là 50.297 triệu đồng đạt 100% dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp y tế + Dân số: Ước thực hiện là 950 triệu đồng đạt 100% dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp văn hóa, thông tin: Ước thực hiện là 406 triệu đồng đạt 150,92% dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình: Ước thực hiện là 276 triệu đồng đạt 176,92% dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp thể dục, thể thao: Ước thực hiện là 62 triệu đồng đạt 100% dự toán giao.

+ Chi sự nghiệp môi trường: Ước thực hiện là 552 triệu đồng đạt 202,19 dự toán giao

+ Chi sự nghiệp kinh tế: Ước thực hiện là 1.821 triệu đồng đạt 257,56% dự toán giao.

+ Chi Quản lý hành chính: Ước thực hiện là 28.969 triệu đồng đạt 148,93 dự toán giao.

+ Chi Đảm bảo xã hội: Ước thực hiện 12.727 triệu đồng đạt 474,18% dự toán giao.

+ Chi nộp trả ngân sách cấp trên (Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên) là 395,5 triệu đồng.

Chi ngân sách xã cơ bản đã đáp ứng được đầy đủ, kịp thời các khoản chi cho con người theo mức lương cơ bản 2.340 nghìn đồng. Các khoản chi đột xuất, phát sinh phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh, an sinh xã hội; chi cho hoạt động của các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp; chi giáo dục, chi đầu tư xây dựng cơ bản, các khoản huyện, tỉnh bổ sung có mục tiêu, xã đã bổ sung kịp thời cho các đơn vị dự toán.

PHẦN THỨ 2

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

Năm 2026 thực hiện quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách, các cấp chính quyền địa phương tỉnh Ninh Bình theo Nghị quyết số 17/2025/NQ-HĐND ngày 30/10/25 của HĐND tỉnh. Trên cơ sở đánh giá thực hiện năm 2025, dự toán thu NSNN năm 2026 được xây dựng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế và các Luật về thuế, phí, lệ phí và các văn bản pháp luật có liên quan, đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu của NSNN. Xây dựng dự toán thu NSNN năm 2026 bám sát tình hình kinh tế - xã hội, tài chính ở địa bàn, tính toán các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu, quản lý thu. Xây dựng dự toán thu gắn với việc quyết liệt thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thu; tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, quản lý có hiệu quả các nguồn thu mới phát sinh trong điều kiện kinh tế số, giao dịch điện tử.

1. Việc phân bổ dự toán thu - chi NSNN năm 2026 được thực hiện theo nguyên tắc: Đúng luật, công bằng, công khai, minh bạch; gắn phân cấp nguồn thu với nhiệm vụ chi; tạo sự chủ động và nguồn lực cho các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 được xây dựng trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của Tỉnh; phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương năm 2026 trong đó:

- Dự toán chi thường xuyên đã bao gồm toàn bộ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương (ngân sách Trung ương đảm bảo) và tỉnh ban hành. Thực hành triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, dành nguồn để chi đầu tư phát triển và thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phòng chống dịch bệnh. Ưu tiên bố trí kinh phí cho các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo; khoa học và công nghệ; môi trường; an sinh xã hội.

- Dự toán chi thường xuyên năm 2026 được xây dựng trên cơ sở dự toán chi thường xuyên năm 2025 cộng thêm các chế độ chính sách mới ban hành của Trung ương, địa phương như: Kinh phí chuyển xếp lương cho giáo viên trong cơ sở giáo dục công lập theo quy định tại Thông tư số 01, 02, 03, 04 của Bộ Giáo dục và đào tạo; Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên, phụ cấp đặc thù quốc phòng, quân sự đối với một số chức vụ chỉ huy của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã; ...

- Phân bổ dự toán chi ngân sách đối với các đơn vị, ban, ngành, đoàn thể tính theo mức lương tối thiểu 2.340.000 đồng/tháng, trên cơ sở số biên chế năm 2026.

- Dự toán giao chi ngân sách xã được giao theo tổng mức và theo lĩnh vực chi chủ yếu: Chi xây dựng cơ bản từ nguồn thu tiền sử dụng đất; nguồn XDCB tập trung của tỉnh hỗ trợ. Chi thường xuyên; dự phòng ngân sách. Trong đó giao chi đối với các lĩnh vực: sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp đào tạo, sự nghiệp khoa học và công nghệ là mức giao tối thiểu; các lĩnh vực còn lại phân bổ phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Năm 2026 tiếp tục thực hiện chính sách tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định để tích lũy thêm nhằm thực hiện cải cách tiền lương theo các Nghị quyết của Trung ương và Quốc hội.

Đối với khoản thu học phí (được ngân sách trung ương cấp kinh phí), không là chỉ tiêu giao dự toán thu. Các khoản thu sự nghiệp không thuộc danh mục thu phí, lệ phí, các khoản thu chuyển sang cơ chế giá dịch vụ, không thuộc nguồn thu NSNN, không tổng hợp chung vào dự toán thu phí, lệ phí thuộc NSNN.

I. VỀ THU NGÂN SÁCH:

1- Thu ngân sách trên địa bàn: Tổng thu NSNN trên địa bàn do UBND Tỉnh giao là: 214.100 triệu đồng, không tính đến thu tiền sử dụng đất thì chỉ tiêu Tỉnh giao là: 14.100 triệu đồng.

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Các khoản thu	Thu NSNN	Thu NS Xã	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	214.100	56.638	
1	Thu từ DN nhà nước do địa phương quản lý	10	0	
2	Thuế ngoài quốc doanh (Thuế GTGT)	4.930	4.930	
3	Lệ phí trước bạ	4.000	1.080	
4	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	90	90	
5	Thu phí và lệ phí	250	250	

6	Thuế thu nhập cá nhân	2.300	2.230	
7	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	550	238	
8	Thu từ quỹ đất công	970	970	
9	Thu khác	1.000	100	
10	Thu tiền sử dụng đất	200.000	46.750	

2- Thu bổ sung từ ngân sách Tỉnh: 131.953 triệu đồng, trong đó

- Thu bổ sung cân đối: 128.953 triệu đồng.
- Thu bổ sung mục tiêu là 3.000 triệu đồng.

* Như vậy, tổng dự toán thu ngân sách năm 2026 là: 346.053 triệu đồng, trong đó phần ngân sách địa phương được hưởng là: 188.591 triệu đồng.

II. CHI NGÂN SÁCH:

1, Tổng chi ngân sách xã: 188.591 triệu đồng, trong đó:

- + Chi vốn đầu tư XDCB tập trung: 12.560 triệu đồng
- + Chi đầu tư phát triển bằng nguồn cấp quyền sử dụng đất 46.750 triệu đồng.
- + Chi thường xuyên: 122.481 triệu đồng.
- + Dự phòng ngân sách: 3.800 triệu đồng
- + Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: 3.000 triệu đồng

1.1. Chi đầu tư phát triển ngân sách xã: 59.310 triệu đồng (bao gồm chi đầu tư XDCB cho các công trình để trả nợ và chi đầu tư xây mới).

1.2. Chi thường xuyên: 122.481 triệu đồng

Dự toán chi thường xuyên ngân sách được giao năm 2026 tính tăng chung cho tất cả các sự nghiệp và theo mức lương cơ sở theo Nghị định 73/NĐ-CP và Nghị định 75/NĐ-CP; cụ thể là:

- Sự nghiệp Kinh tế: 3.170 triệu đồng.
- Sự nghiệp giáo dục: 61.742 triệu đồng,
- Sự nghiệp đào tạo: 113 triệu đồng
- Sự nghiệp Khoa học: 500 triệu đồng.
- Sự nghiệp Y tế: 4.200 triệu đồng.
- Sự nghiệp VH thông tin: 476 triệu đồng.
- Sự nghiệp phát thanh truyền hình: 250 triệu đồng.
- Sự nghiệp Thể dục, thể thao: 85 triệu đồng.
- Sự nghiệp Đảm bảo xã hội: 19.419 triệu đồng.
- Chi quản lý hành chính: 24.605 triệu đồng
- Chi an ninh trật tự, an toàn xã hội: 2.317 triệu đồng

- Chi quốc phòng: 1.635 triệu đồng
- Sự nghiệp Môi trường: 3.427 triệu đồng.
- Chi khác quan hệ ngân sách: 542 triệu đồng
- + Kinh phí chi hoạt động (không bao gồm lương, các chế độ đặc thù).
- + Bố trí kinh phí chi trả hợp đồng lao động theo nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ đối với lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tỉnh Ninh Bình do Hội đồng nhân dân tỉnh giao.
- + Tiếp tục bố trí kinh phí thực hiện chuyển xếp lương cho giáo viên trong cơ sở giáo dục công lập năm 2026 theo quy định tại các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo.
- + Bố trí kinh phí hỗ trợ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
- + Chi quản lý hành chính.
- Trên cơ sở định mức, chế độ của Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được chủ động điều hành dự toán được giao; sắp xếp nhu cầu chi, dự kiến các khoản chi phát sinh trong năm ngân sách, xã không bổ sung dự toán trừ trường hợp tăng biên chế hoặc điều chỉnh nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền hoặc do thay đổi chính sách tiền lương, thay đổi định mức phân bổ dự toán vv.... Ngân sách xã, Kho bạc nhà nước có trách nhiệm đảm bảo nguồn cho các nhiệm vụ chi khi có đủ điều kiện thanh toán.
- Các đơn vị được giao dự toán thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công của cơ quan thực hiện chế độ tự chủ, gửi Kho bạc nhà nước để làm căn cứ kiểm soát chi.
- UBND xã lập phương án cân đối ngân sách đảm bảo nguồn để thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán đã được cấp có thẩm quyền quyết định. Trường hợp đặc biệt mất cân đối tạm thời trong quý về nguồn ngân sách trong việc đảm bảo những yêu cầu chi trong dự toán của đơn vị, trước hết phải đảm bảo các khoản chi con người, kinh phí hoạt động bình thường của đơn vị.
- Dự toán năm 2026 giao cho đơn vị dự toán trên cơ sở bằng dự toán Tỉnh giao đã tiết kiệm chi 10% chi hoạt động thường xuyên. Năm 2026 đã bao gồm kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước và của tỉnh ban hành (đảm bảo theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng) như: Kinh phí hoạt động của Đảng ủy xã theo Quyết định số 09-QĐ/TW ngày 22/9/2017 của Ban chấp hành Trung ương; kinh phí để chi chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp uỷ viên theo Quyết định số 169-QĐ/TW ngày 24/6/2008 của Ban chấp hành Trung ương; chi phụ cấp đại biểu và hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, thị trấn; Kinh phí đảm bảo cho chi hoạt động thường xuyên của quản lý hành chính cấp xã; Kinh phí đảm bảo tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản trích theo lương và chế độ tiền thưởng của cán bộ và

công chức cấp xã theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ; kinh phí chi phụ cấp, mua thẻ BHYT (4,5% mức lương cơ bản) của cán bộ không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, xóm, tổ dân phố; mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm), tổ dân phố; kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp công vụ theo Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ; mức hỗ trợ hàng tháng đối với người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (xóm), tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động hằng năm của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo Nghị quyết số 140/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định cũ; mức chi hỗ trợ, bồi dưỡng, trợ cấp đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo Nghị quyết số 46/2024/NQ-HĐND ngày 14/6/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định cũ; kinh phí đảm bảo mức phụ cấp hàng tháng đối với cán bộ kỹ thuật Ban nông nghiệp, quản lý dê nhân dân xã theo Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 10/10/2011 của UBND tỉnh; chi trợ cấp hàng tháng theo Thông tư số 08/2024/TT-BNV ngày 05/7/2024 của Bộ Nội vụ, mua thẻ BHYT và chi mai táng phí cho cán bộ xã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng; kinh phí mua phần mềm quản lý tài sản;...

- Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm theo dõi sát tình hình quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; kiểm soát tình hình công nợ, có biện pháp xử lý công nợ làm lành mạnh tình hình tài chính ngân sách xã. Kiên quyết không đầu tư mới các công trình khi chưa có nguồn vốn đảm bảo.

2. Công tác giao dự toán

- Đối với xã: Dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 sau khi Hội đồng nhân dân xã thông qua, Ủy ban nhân dân xã triển khai giao dự toán cho các phòng ban; các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Đối với các phòng ban và các đơn vị sự nghiệp: Căn cứ quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã; Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách 2026 và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp mình, bảo đảm dự toán ngân sách xã được quyết định trước ngày 31/12/2025. Sau khi Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách, các phòng ban và các đơn vị sự nghiệp có trách nhiệm thực hiện thu chi ngân sách theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Đối với các cơ quan, đơn vị: Phòng kinh tế phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các đơn vị thụ hưởng ngân sách thực hiện thu chi đúng theo quy định của nhà nước. Trong năm nếu có điều chỉnh, bổ sung kinh phí cho các đơn vị, các trường (Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non) thì UBND xã trình HĐND xã phê duyệt.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2025; dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2026 và một số giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện đạt và vượt dự toán ngân sách; góp phần tích cực vào việc thực hiện các

chỉ tiêu kinh tế, xã hội của xã. Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- HĐND xã;
- Lưu: VT, Phòng KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Đức Việt